

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 15-4-2026
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh

Bà Lê Thị Hồng Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Tín, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ ngày 20/10/2025, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2026/QĐST-HNGĐ ngày 01/4/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Hoàng Yến P, sinh năm 1996; địa chỉ: Khóm x, phường N, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Phạm Đình N, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã A, tỉnh Quảng Ngãi.

(Tại phiên tòa, bà P và ông N đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn là bà Lê Hoàng Yến P trình bày:

Bà và ông Phạm Đình N sau một thời gian tự nguyện tìm hiểu đã đăng ký kết hôn và được UBND phường x, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là UBND phường N, tỉnh Vĩnh Long) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/10/2019.

Thời gian đầu, bà và ông N chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, bà và ông N không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Đến tháng 7 năm 2021, ông N bỏ đi nơi khác sống, bà và ông N sống ly thân từ đó cho đến nay, phần ai nấy sống, không quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Nay, bà thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn ông Phạm Đình N.

- Về con chung: Bà và ông N có 01 con chung là cháu Phạm Lê Bảo L, sinh ngày 08/8/2019. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là Phạm Đình N có văn bản trình bày ý kiến:

Ông và bà Lê Hoàng Yến P có đăng ký kết hôn tại UBND phường x, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là UBND phường N, tỉnh Vĩnh Long). Ông và bà P đã sống ly thân từ lâu, phần ai nấy sống, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Do đó, ông thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà P về việc:

- Ông đồng ý ly hôn bà Lê Hoàng Yến P.

- Về con chung: Ông và bà P có 01 con chung là cháu Phạm Lê Bảo L, sinh ngày 08/8/2019. Khi ly hôn, ông đồng ý giao cháu L cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hoàng Yến P.

+ Về hôn nhân: Bà Lê Hoàng Yến P được ly hôn ông Phạm Đình N.

+ Về nuôi con chung: Giao cháu Phạm Lê Bảo L, sinh ngày 08/8/2019 cho bà Lê Hoàng Yến P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Phạm Đình N không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, N vụ thăm nom, chăm sóc con mà không có ai được quyền cản trở.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Bà Lê Hoàng Yến P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Lê Hoàng Yến P khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với ông Phạm Đình N có địa chỉ tại thôn T, xã A, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

[1.2] Tại phiên tòa, bà Lê Hoàng Yến P và ông Phạm Đình N đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Lê Hoàng Yến P và ông Phạm Đình N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn, được UBND phường x, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là UBND phường N, tỉnh Vĩnh Long) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/10/2019, nên hôn nhân của bà P và ông N là hợp pháp.

Thấy rằng, trong quá trình chung sống giữa bà P và ông N phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do khác biệt quan điểm sống, nên bà P và ông N thường xuyên cãi vã, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Bà P và ông N đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2021 đến nay, phần ai nấy sống, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà P và ông N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, bà P khởi kiện yêu cầu ly hôn và ông N đồng ý, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà P về việc xin ly hôn ông N.

[2.2] Về nuôi con chung: Bà P và ông N đều thống nhất trình bày có 01 con chung là cháu Phạm Lê Bảo L, sinh ngày 08/8/2019. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được

trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con. Thấy rằng, hiện nay cháu L đang sống cùng bà P, còn ông N trình bày thống nhất giao cháu L cho bà P nuôi dưỡng, ông N không cấp dưỡng nuôi con. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà P, giao cháu L cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà P và ông N đều trình bày không có.

[3] Về án phí: Bà P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[4] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hoàng Yến P.

1. Về hôn nhân: Bà Lê Hoàng Yến P được ly hôn ông Phạm Đình N.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Lê Bảo L, sinh ngày 08/8/2019 cho bà Lê Hoàng Yến P trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phạm Đình N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm Đình N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Hoàng Yến P và ông Phạm Đình N đều trình bày không có.

4. Về án phí: Bà Lê Hoàng Yến P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà P đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001632 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Bà P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- UBND phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quang Hải

